|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3** | **Tên TTHC** | **Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH của người hưởng đã chết nhưng còn chế độ chưa nhận** |
| 3.1 | Trình tự thực hiện | 1. Bước 1: Thân nhân của người hưởng chế độ BHXH lập Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng từ trần *(Mẫu số 3-CBH)* có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người hưởng cư trú, nộp cho cơ quan BHXH.2. Bước 2: Cơ quan BHXH tiếp nhận Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng từ trần, kiểm tra đối chiếu về hồ sơ, nếu đủ và đúng theo quy định thì viết phiếu chi, thực hiện chi trả ngay cho thân nhân của người hưởng chế độ BHXH tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, chậm nhất là ngày làm việc kế tiếp kể từ khi nhận được Giấy đề nghị. |
| 3.2 | Cách thức thực hiện | Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả |
| 3.3 | Thành phần hồ sơ | Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần *(Mẫu số 3-CBH)* có xác nhận của chính quyền địa phương nơingười hưởng cư trú. |
| 3.4 | Số lượng hồ sơ | 01 bộ |
| 3.5 | Thời hạn giải quyết | Giải quyết chi trả ngay cho người hưởng, chậm nhất là ngày làm việc kế tiếp kể từ khi nhận được Giấy đề nghị. |
| 3.6 | Đối tượng thực hiện TTHC | Thân nhân của người hưởng các chế độ BHXH |
| 3.7 | Cơ quan thực hiện TTHC | BHXH tỉnh/huyện |
| 3.8 | Kết quả thực hiện TTHC | Thân nhân của người hưởng các chế độ BHXH được nhận tiền chế độ của người hưởng đã chết nhưng còn chế độ chưa nhận |
| 3.9 | Lệ phí | Không |
| 3.10 | Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai | Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần *(Mẫu số 3-CBH)* |
| 3.11 | Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| 3.12 | Căn cứ pháp lý của TTHC | - Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014;-Quyết định số 166/QĐ-BHXH . |

**Mẫu số 3-CBH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ NHẬN CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI**

**KHI NGƯỜI HƯỞNG TỪ TRẦN**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội ................................

Tôi tên là:...................................................... Sinh ngày ........ tháng ........ năm ...

Số chứng minh nhân dân ...........................Ngày cấp: .............. Nơi cấp: ..............

Nơi cư trú (ghi rõ: số nhà, đường phố, tổ/xã/phường):…………………………..

Số điện thoại liên hệ:

Mối quan hệ với người từ trần: .............................................................................

Tôi xin thay mặt cho tất cả thân nhân là ........ người, gồm:

1. Ông (Bà): ............................................. Sinh ngày ........ tháng ........ năm ........

Nơi cư trú: .............................................................................................................

Mối quan hệ với người từ trần: .............................................................................

2. Ông (Bà): ............................................. Sinh ngày ........ tháng ........ năm ........

Nơi cư trú: .............................................................................................................

Mối quan hệ với người từ trần: .............................................................................

3. …………………………………………………………………………………

để nhận chế độ BHXH của người đang hưởng chế độ BHXH đã từ trần là Ông (Bà):..................................................................................................................................

Số sổ BHXH:

Chết ngày ........... tháng ........ ...... năm ..........

Nơi đang nhận lương hưu, trợ cấpBHXH: ..........................................................

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đầy đủ, đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai cũng như trong trường hợp xảy ra tranh chấp về việc nhận lương hưu, trợ cấp BHXH theo chế độ của người hưởng đã từ trần. Đề nghị cơ quan BHXH xem xét, giải quyết chế độ BHXH cho gia đình chúng tôi theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| *....., ngày ... tháng ... năm ...***Xác nhận của chính quyền địa phương nơi người đề nghị đang cư trú**(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | *..., ngày... tháng ... năm...***Người đề nghị***(ký, ghi rõ họ tên)***Chữ ký của các thân nhân*****Người thứ nhất: .................................****(Ký, ghi rõ họ tên)****Người thứ hai: ...................................****(Ký, ghi rõ họ tên)****Người thứ ba: ....................................****(Ký, ghi rõ họ tên)* |

 **Xét duyệt của cơ quan BHXH**

- Tổng số tháng được truy lĩnh:.......... tháng

 Từ tháng..... năm ..... đến tháng.... năm .....

- Tổng số tiền được truy lĩnh: .............. đồng

 Bằng chữ: .................................................

 *......, ngày ...... tháng ...... năm ......*

 **Giám đốc BHXH**

 *(Ký tên, đóng dấu)*

*Ghi chú:*

- Người khai là thân nhân của người hưởng đã từ trần theo quy định, đại diện cho các thân nhân lĩnh tiền lương hưu, trợ cấp BHXH của người hưởng đã từ trần có những tháng chưa nhận lương hưu, trợ cấp BHXH.

- Chỉ kê khai đối với thân nhân là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, cha mẹ của vợ hoặc chồng vợ hoặc chồng, con.

**HƯỚNG DẪN LẬP MẪU SỐ 3-CBH**

a) *Mục đích*: Để thân nhân của người hưởng được lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH trong trưởng hợp người đang hưởng chết nhưng còn những tháng chưa nhận lương hưu, trợ cấp BHXH.

b) Đơn vị lập: Thân nhân, đại diện cho các thân nhân của người hưởng được lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH trong trưởng hợp người đang hưởng chết.

c) *Phương pháp lập*: Giấy này do thân nhân người hưởng lập, có xác nhận của chính quyền địa phương gửi cơ quan BHXH để lĩnh tiền lương hưu, trợ cấp BHXH của người đang hưởng đã từ trần có chế độ BHXHchưa nhận.Chỉ kê khai đối với thân nhân là cha đẻ, mẹ đẻ, cha mẹ của vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con.

**PHỤ LỤC TỪ VIẾT TẮT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 24 tháng 6 năm 2019*

 *của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)*

1. Bảo hiểm xã hội: BHXH;

2. Bảo hiểm y tế: BHYT;

3. Bảo hiểm thất nghiệp: BHTN;

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: BHXH tỉnh;

5. Bảo hiểm xã hội quận, huyện, thị xã: BHXH huyện;

6. Tai nạn lao động: TNLĐ;

7. Bệnh nghề nghiệp: BNN;

8. Phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình: PTTGSH;

9.Dưỡng sức phục hồi sức khỏe: DSPHSK;

10. Khả năng lao động: KNLĐ;

11. Giám định y khoa: GĐYK;

12. Tai nạn giao thông: TNGT;

13. Sử dụng lao động: SDLĐ;

14. Người lao động: NLĐ;

15. Thủ tục hành chính: TTHC;

16. Khám bệnh, chữa bệnh: KCB;

17. Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội: Luật BHXH số 58/2014/QH13.

18. Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội: Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13.

19. Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội về việc thực hiện chính sách hưởng BHXH một lần đối với NLĐ: Nghị quyết số 93/2015/QH1.

20. Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc: Nghị định số 115/2015/NĐ-CP.

21. Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện: Nghị định số 134/2015/NĐ-CP.

22. Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân: Nghị định số 33/2016/NĐ-CP.

23. Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về BHTN: Nghị định số 28/2015/NĐ-CP.

24. Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/CP ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn: Nghị định số 09/1998/NĐ-CP.

25. Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ Quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức: Nghị định số 46/2010/NĐ-CP.

26. Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất: Nghị định số 82/2013/NĐ-CP.

27. Nghị định số 126/2015/NĐ-CP ngày 09/12/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7 /2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất: Nghị định số 126/2015/NĐ-CP.

28. Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm TNLĐ, BNN bắt buộc: Nghị định số 37/2016/NĐ-CP.

29. Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật BHXH và Luật An toàn, vệ sinh lao động về BHXH bắt buộc đối với NLĐ là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam: Nghị định số 143/2018/NĐ-CP.

30. Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN: Nghị định số 166/2016/NĐ-CP.

31. Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn: Nghị định số 121/2003/NĐ-CP.

32. Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch: Thông tư số 01/2008/TT-BTP.

33. Thông tư số 99/1998/TT-LTTCCP-BTC- BLĐTB&XH ngày 19/5/1998 hướng dẫn thi hành Nghị định số 09/1998/NĐ-CP: Thông tư số 99/1998/TT-LTTCCP-BTC- BLĐTB&XH.

34. Thông tư liên tịch số 34/2004/TTLT/BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 14/5/2004 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Thông tư liên tịch số 34/2004/TTLT/BNV-BTC-BLĐTBXH.

35. Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc: Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH.

36. Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH ngày 18/2/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện: Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH.

37. Thông tư số 46/2016/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/12/2016 Ban hành Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày: Thông tư số 46/2016/TT-BYT.

38. Thông tư số 15/2016/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 15/5/2016 của Bộ Y tế Quy định về BNN được hưởng BHXH: Thông tư số 15/2016/TT-BYT.

39. Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/9/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động và hướng dẫn thi hành Nghị định số 37/2016/NĐ-CP: Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH.

40. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 quy định chi tiết thi hành Luật BHXH và Luật An toàn, vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế: Thông tư số 56/2017/TT-BYT.

41. Thông tư số 181/2016/TT-BQP ngày 04/11/2016 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn về hồ sơ, quy trình và trách nhiệm giải quyết hưởng các chế độ BHXH trong Bộ Quốc phòng: Thông tư số 181/2016/TT-BQP.

42. Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTBXH quy định việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện: Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH.

43. Thông tư liên tịch số 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 25/9/2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng: Thông tư liên tịch số 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

44. Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/6/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Quyết định 613/QĐ-TTg ngày 6/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế: Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH.

45. Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ: Quyết định số 613/QĐ-TTg.

46. Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/8/2013 Quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu: Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg.

47. Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của Nhà nước: Quyết định số 250/QĐ-TTg.

48. Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”: Quyết định số 1380/QĐ-TTg.

49. Công văn số 1969 BHXH/CĐCS ngày 26/9/2000 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện về trợ cấp cho người hết tuổi lao động khi ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng: Công văn 1969 BHXH/CĐCS.

50. Công văn số 1614 BHXH/CĐCS ngày 14/9/2001 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thủ tục hồ sơ hưởng trợ cấp theo quyết định số 91/2000/QĐ- TTg: Công văn số 1614 BHXH/CĐCS.

51. Công văn số 2834/BHXH-CSXH ngày 09/7/2010 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg đối với người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ: Công văn 2834/BHXH-CSXH.

52. Công văn số 1594/BHXH-CSXH ngày 22/4/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung thực hiện trợ cấp hàng tháng theo QĐ613/QĐ-TTg: Công văn số 1594/BHXH-CSXH.

53. Công văn số 3984/BHXH-CSXH ngày 28/9/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung về đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo QĐ số 613/QĐ-TTg: Công văn số 3984/BHXH-CSXH.

54. Công văn số 5371/BHXH-CSXH ngày 16/12/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung về thực hiện trợ cấp hàng tháng theo QĐ số 613/QĐ-TTg: Công văn số 5371/BHXH-CSXH.

55. Công văn số 4281/BHXH-CSXH ngày 29/10/2013 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg: Công văn số 4281/BHXH-CSXH.

56. Công văn số 891/BHXH-CSXH ngày 19/3/2014 của BHXH Việt Nam giải quyết vướng mắc chế độ trợ cấp đối với nhà giáo theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg: Công văn số 891/BHXH-CSXH.

57. Công văn số 6499/BGDĐT-TCCB ngày 14/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế Công văn số 659/BGDĐT-TCCB: Công văn số 6499/BGDĐT-TCCB.

58. Công văn số 1201/BHXH-CSXH ngày 10/4/2015 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu: Công văn số 1201/BHXH-CSXH.

59. Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/5/2017 của BHXH Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN: Quyết định số 838/QĐ-BHXH.

60. Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm TNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT: Quyết định số 595/QĐ-BHXH.

61. Quyết định 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của BHXH Việt Nam Quy định quy trình giải quyết các chế độ BHXH và chi trả các chế độ BHXH, BHTN: Quyết định 166/QĐ-BHXH.